

Bản án số: 106/2021/HS-PT

Ngày: 17-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hoài

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Bình

Ông Đặng Ngọc Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dũng; là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Khanh; Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 102/2021/TLPT-HS, ngày 17-6-2021 đối với bị cáo Nguyễn Văn H do kháng cáo của đại diện bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 40/2021/HS-ST; ngày 14-5-2021 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

Bị cáo bị kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn H** (tên gọi khác: H Bẫy); sinh năm 1974 tại tỉnh Thái Nguyên; nơi ĐKKHKT: Thôn b, xã ĐTT, huyện DL, tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: Thôn m, xã TT, huyện LH, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1953, hiện cư trú tại xã PT, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên; con bà: Đinh Thị H (đã chết); gia đình có 03 anh em, bị cáo là con lớn trong gia đình, nhỏ nhất sinh năm 1980; vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1974; con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 26-5-2020; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Đại diện bị hại kháng cáo:

- Ông Nguyễn Văn T; sinh năm 1965; nơi cư trú: Thôn b, xã ĐTT, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- Bà Vũ Thị T; sinh năm 1969; nơi cư trú: Thôn b, xã ĐTT, huyện Di

Linh, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- Bà Nguyễn Thị H; sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn b, xã ĐTT, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- Cháu Nguyễn Nguyễn Ngọc A, sinh ngày 10-9-2015; nơi cư trú: Thôn b, xã ĐTT, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

- Cháu Nguyễn Ngọc Kiều Diễm, sinh ngày 19-10-2017; nơi cư trú: Thôn b, xã ĐTT, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Nguyễn Ngọc A và cháu Nguyễn Ngọc Kiều D là chị Nguyễn Thị H (là mẹ đẻ của cháu Ngọc A và cháu Kiều D).

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng của ông T, bà T, chị H: Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn b, xã ĐTT, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1974; nơi ĐKKHKT: Thôn b, xã ĐTT, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: Thôn m, xã TT, huyện LH, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Người làm chứng:

- Anh Phạm Văn M, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn m, xã TT, huyện LH, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- Bà Mai Thị L, sinh năm 1972; nơi cư trú: Thôn m, xã TT, huyện LH, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- Ông Bùi Văn K (Tur L), sinh năm 1964; nơi cư trú: Thôn m, xã TT, huyện LH, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- Anh Danh T, sinh năm 1979; nơi cư trú: Thôn m, xã TT, huyện LH, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- Anh Vũ Thanh M, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn m, xã TT, huyện LH, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- Anh Cao Văn H, sinh năm 1979; nơi cư trú: Thôn m, xã TT, huyện LH, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- Anh Lê Đăng H, sinh năm 1979; nơi cư trú: Thôn h, xã ĐTT, huyện DL, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- Anh Lê Văn Đ, sinh năm 1985; nơi cư trú: Thôn n, xã TL, huyện DL, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

- Anh Vũ Đức H (Đ), sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn s, xã TL, huyện DL, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H có mối quan hệ hàng xóm láng giềng và thân thiết với anh Nguyễn Văn T. Thời gian trước đây, anh T thường sử dụng súng tự chế đi săn bắn. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 22-5-2020, anh T đi xe máy hiệu Sirius màu trắng-xanh và mang theo một khẩu súng tự chế cùng một túi da màu đen đến nhà Nguyễn Văn H rủ đi săn, nhưng ban đầu H không đồng ý. Tuấn ngồi chơi một lúc thì mang dụng cụ ra hiên nhà H đóng (chế tạo) đạn, sau khi làm đạn xong, T tiếp tục rủ H đi săn và được H đồng ý. Sau đó H vào phòng ngủ của mình lấy khẩu súng tự chế của Tuấn đã gửi trước đó cùng các vật dụng khác để đi săn bắn.

Khoảng 21 giờ cùng ngày, anh T và H mỗi người mang theo 01 (một) khẩu súng tự chế cùng những vật dụng để săn bắn (trước khi đi, anh T đưa cho H 05 (năm) viên đạn tự chế, trong đó có 04 (bốn) viên Tuấn đã chế tạo hoàn thiện bắn được và 01 (một) vỏ đạn do hết thuốc nổ. Sau đó, anh Tuấn điều khiển xe máy của mình chở H ngồi sau đi trên Quốc lộ 28 về hướng tỉnh Đắk Nông. Khi đến đoạn lên khu rừng tại tiểu khu 289 thuộc xã Tân Thanh, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng, anh T dừng xe để Hùng xuống rồi chạy xe xuống đường mòn phía bên trái Quốc lộ 28 để giấu xe máy và quay ra cùng với H đi bộ tiếp về hướng tỉnh Đắk Nông thêm khoảng 200 mét thì cả hai nạp đạn vào súng rồi đi lên rừng phía bên phải đường để tìm thú bắn. Trên đường đi lên rừng thì T đi trước, còn H đi sau được khoảng trên 50 mét thì hai người tách ra hai hướng để tìm thú săn bắn. Tìm kiếm khoảng một giờ đồng hồ nhưng không phát hiện được con thú nào nên H gọi Tuấn ngồi nghỉ. Khi gặp nhau ngồi uống nước và hút thuốc, H bảo Tuấn đi về nhưng T không đồng ý và muốn tiếp tục đi tìm thú để bắn. Tuấn đưa chìa khóa xe cho H để về trước nhưng H không cầm mà nói đi bộ về trước và hẹn chờ T ở quán nước nhà ông T ở ven đường Quốc lộ 28. Sau đó, T đi ngang theo hướng ngược lên đồi, còn H đi theo triền dốc xuống, vừa đi vừa soi đèn pin hai bên để tìm kiếm thú. Đi được khoảng 200 mét thì H phát hiện một con cheo cách khoảng 10 mét ở phía bên tay trái hướng lên đồi (cùng với hướng T đi tìm thú rừng), H soi đèn pin thẳng vào mắt con cheo để con cheo không chạy đi và giương súng, kéo lẫy búa đập nhắm về hướng con cheo đang đứng bóp cò bắn hai lần nhưng đạn không nổ, đến lần thứ ba thì đạn nổ với âm thanh rất to nhưng không trúng con cheo mà đạn đã chệch hướng khác trúng vào đầu của anh T. Tuy nhiên, tại khu vực rừng này mật độ cây gỗ tạp nhỏ trung bình và nhiều cây bụi rậm rạp, ảnh hưởng đến tầm nhìn nên H không phát hiện được anh T đang ở tại khu vực đó (cách vị trí H đứng bắn con cheo là 46,2 mét); đồng thời, lúc này H cũng không thấy ánh đèn khác và cũng không nghe thấy

tiếng ai kêu gọi nên H chỉ đến vị trí con cheo tìm kiếm mà không tìm kiếm xa hơn về hướng đã bắn nên không phát hiện anh Tuấn chết do trúng đạn do Hùng bắn ra nên tiếp tục cầm súng đi xuống đường Quốc lộ 28 và đi bộ về quán nước của vợ chồng ông, bà Mai Thị L - Bùi Văn K (tên thường gọi là “T”) xin ngủ nhờ ở vồng trong quán.

Đến khoảng 07 giờ ngày 23-5-2020, H thức dậy cầm khẩu súng, túi xách đựng dụng cụ đi săn vào để ở góc trước, trong nhà bà Loan rồi nhờ ông Khang chở về nhà. Khi về đến nhà, H lấy điện thoại để gọi cho Tuấn 02 cuộc nhưng không thấy T nghe máy, sau đó H gọi điện thoại cho vợ là Nguyễn Thị H nói chị H hỏi thăm về tình hình T đã về nhà chưa thì được chị Nguyễn Thị H (vợ anh T) cho biết anh T về bên nội (nhà bố đẻ của anh T). Đến khoảng 07 giờ ngày 24-5-2020, H điều khiển xe máy cày đến nhà anh T mục đích để xem anh Tuấn về nhà chưa và cùng Tuấn đi sửa máy cày thì gặp chị H, H hỏi chị H “Tuấn đi săn đã về chưa” thì chị H trả lời “T chưa về nhà mà có khi ở bên nội”. Khoảng 30 phút sau thì ông Nguyễn Văn T và bà Vũ Thị T (là bố, mẹ ruột của anh T) cũng đến nhà T, biết là T đi săn cùng mình từ tối 22-5-2020 vẫn chưa về nên H chạy đến vị trí Tuấn để xe thì thấy xe vẫn còn. Biết có chuyện không hay nên Hùng chạy về nhà T gọi thêm người để cùng đi tìm. Mọi người chia thành các nhóm đi tìm T, nhóm của H gồm H, ông T (bố ruột của T) và anh Phạm Văn M. Khi đến tiểu khu 289 thuộc xã Tân Thanh, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng thì anh Minh phát hiện T đã tử vong nằm trên lối mòn trong tư thế đầu hướng xuống Quốc lộ 28, chân hướng lên đỉnh đồi, hai tay ôm khẩu súng tự chế đã mang theo tối ngày 22-5-2020. Sau đó ông T đến vị trí anh T nằm lấy khẩu súng ra khỏi tay T và cùng mọi người đưa thi thể cùng các dụng cụ đi săn của T về nhà ở thôn 10, xã Tân Thanh, huyện Lâm Hà. Sau đó, gia đình anh T thông báo nội dung sự việc cho cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Hà biết. Cơ quan điều tra đã triệu tập Nguyễn Văn H lên làm việc và quá trình điều tra, Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ gồm:

+ 01 khẩu súng tự chế dài khoảng 105 cm, nòng súng bằng kim loại màu đen dài 69 cm, đường kính nòng 1,6cm; báng bằng gỗ màu nâu đen; 01 nòng súng bằng kim loại màu đen, kích thước dài 74cm, đường kính 1,3cm; 01 báng súng bằng gỗ màu nâu đỏ, gắn phần cò súng bằng kim loại màu đen, tổng chiều dài 50 cm; 03 viên đạn bằng kim loại màu vàng đen, có kích thước: dài 4cm, đường kính 1,1cm trên phần đầu đạn có sáo màu trắng và 02 vỏ đạn bằng kim loại màu vàng đen, có kích thước: dài 4cm, đường kính 1,1cm; 05 viên đạn bằng kim loại màu vàng đen, có kích thước: dài 4cm, đường kính 1cm trên phần đầu đạn có sáo màu trắng chưa qua sử dụng; 01 vỏ đạn bằng kim loại màu vàng đen,

có kích thước: dài 4cm, đường kính 1cm và 01 vật kim loại màu xám kích thước 10mm x 15,5 mm. Đây là vũ khí quân dụng nên đang được gửi bảo quản tại kho quân khí thuộc Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lâm Đồng.

Ngoài ra, cơ quan điều tra còn tạm giữ một số đồ vật, tài liệu, gồm:

+ 01 đĩa DVD chứa dữ liệu điện tử là video clip khi phát hiện Nguyễn Văn T chết tại tiểu khu 289 thuộc xã Tân Thanh, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng do chị Nguyễn Thị Vui giao nộp ngày 13-11-2020, được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

+ 01 vỏ chai nước coca loại 500ml.

+ Thu giữ của Nguyễn Văn H: 01 ĐTDD hiệu Nokia 225 màu đen; 01 ĐTDD hiệu ITEL-S13 Pro màu đỏ; 01 thùng catton màu trắng-xanh; 01 phiếu xét nghiệm máu; 01 kết quả xét nghiệm máu; 01 tấm phim chụp bàn chân, 01 đơn thuốc mang tên Nguyễn Văn H, 02 đôi giày vải màu đen, sọc đỏ nhãn hiệu Bình Minh; 01 quần vải màu xám đã qua sử dụng; 01 đèn pin màu xanh (loại đèn pin mang trên đầu) có dây đeo màu đen, đã qua sử dụng; 01 túi vải màu nâu đen, nhãn hiệu SHIMANO có dây đeo đã qua sử dụng (bên trong có 01 chai dầu gió, 03 cục pin tiểu hiệu PINACO, 01 gói thuốc lá ngựa đỏ bên trong còn 04 điếu); 01 túi vải có dây dài màu xanh đen và 03 áo vải dài tay màu trắng.

+ Thu giữ tại nhà bị hại Nguyễn Văn T: 01 ĐTDD hiệu Iphone 6s màu hồng; 01 ĐTDD hiệu Intel màu đen; 01 túi xách bằng da màu nâu nhãn hiệu Kulnzo Jingpin; 01 khúc gỗ màu nâu đỏ, kích thước dài 23cm, bên trên có gắn một chiếc ốc màu trắng; 01 khúc gỗ kích thước dài 09cm, rộng 05cm, màu nâu, ở giữa có một lỗ trống tròn đường kính 01cm; 01 bịch nylon bên trong chứa 48 viên kim loại màu vàng, kích thước 0,3cm; 01 đoạn kim loại màu đen, kích thước dài 03cm, đường kính 0,2cm; 01 đoạn kim loại màu đen (bị rỉ sét), kích thước dài 07cm, ở giữa có lỗ trống, đường kính 0,1cm; 01 đoạn kim loại màu trắng, kích thước dài 13cm, đường kính 01cm.

Cơ quan điều tra tiến hành trưng cầu giám định đối với 02 khẩu súng và các viên đạn do Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn T sử dụng và trưng cầu giám định pháp y.

Tại Kết luận giám định số 2817/C09B ngày 27-5-2020 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

- 02 khẩu súng dài gửi giám định là súng tự chế thủ công dạng súng calip một nòng nhả; súng sử dụng để bắn với loại đạn tự chế có đường kính thân đạn khoảng 10mm. Tiến hành bắn thực nghiệm 02 khẩu súng nêu trên với 02 viên đạn tự chế gửi giám định, kết quả đạn nổ. 02 khẩu súng nêu trên là vũ khí có tính năng tác dụng tương tự vũ khí quân dụng và nằm trong danh mục vũ khí quân dụng.

- 03 viên đạn (ký hiệu A) gửi giám định được chế tạo thủ công đóng hạt nổ cho thuốc phóng và các hạt kim loại được đồ sáp nền cố định. Trong 03 viên đạn có: 01 viên đạn chứa 01 viên kim loại màu xám đen đường kính 8mm, dài 13mm; 01 viên đạn chứa 04 viên đạn mũi dùi 4,5mm và 01 viên kim loại màu xám đen đường kính 6mm; 01 viên đạn chứa 10 hạt kim loại màu xám đen đường kính nhỏ nhất 3,5mm; đường kính lớn nhất 6mm.

- 01 vật kim loại màu xám đen kích thước (10x15,5)mm gửi giám định có thể sử dụng làm hạt đạn của loại đạn ghém tự chế để bắn với các loại súng tự chế nòng nhẵn như 02 khẩu súng gửi giám định, có đặc điểm chung về hình dạng gần giống với 01 viên kim loại màu xám đen đường kính 8mm, dài 13mm bên trong viên đạn chưa bắn của 03 viên đạn (ký hiệu A) gửi giám định.

Kết luận giám định số 6060/C09B ngày 30-11-2020 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

- 01 vật kim loại màu xám đen kích thước 10mm x 15mm thu được trong đầu nạn nhân Nguyễn Văn Tuấn (ký hiệu C) và 01 viên đạn chứa 01 viên kim loại màu xám đen đường kính 8mm, dài 13mm (ký hiệu A1) được niêm phong gửi giám định đều có thành phần kim loại chính là Chì (Pb).

- 01 vật kim loại màu xám đen kích thước 10mm x 15mm thu được trong đầu nạn nhân Nguyễn Văn Tuấn (ký hiệu C) và các hạt kim loại trong các viên đạn của các gói ký hiệu A, B được niêm phong gửi giám định đều có thành phần kim loại chính là Chì (Pb), hàm lượng Chì (Pb) gần tương đồng nhau.

Kết luận giám định số 6060/1/C09B ngày 30-11-2020 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

- Sử dụng khẩu súng tự chế dài 105cm bắn với loại đạn ghém gửi giám định, đạn nổ vào cơ thể người sẽ gây thương tích hoặc tử vong.

- Trên cơ sở hồ sơ nạn nhân Nguyễn Văn Tuấn xác định dấu vết thủng sọ trên người nạn nhân có chiều từ ngoài vào trong và từ trước về sau; tại vị trí khu vực thủng da đầu chằm phải không phát hiện thấy đặc điểm yếu tố phụ do súng bắn ở tầm gần và tầm gần.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về ADN số 3.143-2020/ADN ngày 12-6-2020 của Trung tâm Pháp Y - Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

- Hồ sơ ADN các mẫu đủ làm cơ sở so sánh đối chiếu:

+ Dấu vết trên phần cò súng khẩu súng đã tháo rời.

+ Dấu vết trên phần còn lại của vỏ chai nước.

- Hồ sơ ADN các mẫu không đủ làm cơ sở so sánh đối chiếu:

+ Dấu vết trên toàn bộ bề mặt khẩu súng dài.

+ Dấu vết trên phần gỗ ốp nòng súng và báng súng khẩu súng đã tháo rời.

- + Dấu vết trên phần miệng chai và mặt trong nắp vỏ chai nước.
- ADN của Nguyễn Văn Hùng không hiện diện trong:
- + Dấu vết trên phần cò súng khẩu súng đã tháo rời.
- + Dấu vết trên phần còn lại của vỏ chai nước.
- ADN của Nguyễn Văn Tuấn có hiện diện trong:
- + Dấu vết trên phần cò súng khẩu súng đã tháo rời.
- ADN của Nguyễn Văn Tuấn không hiện diện trong:
- + Dấu vết trên phần còn lại của vỏ chai nước.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 133/2020 ngày 23-6-2020 của Trung tâm Pháp Y - Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng. Qua phần khám ngoài, trong trên phần đầu và xác định các dấu hiệu chính của tử thi Nguyễn Văn T, kết luận như sau:

- Vùng cằm phải có vết thủng da hình bầu dục kích thước (0.8 x 0.6)cm.
- Sâu sát vùng thái dương phải kích thước 6x1cm.
- Tụ máu da đầu diện rộng.
- Nứt sọ cằm phải, đỉnh, trán, thái dương trái nhiều đường dài.
- Vỡ xương sọ vùng giữa trán thành nhiều mảnh kích thước 1.8 x 1.1cm tương ứng với vết thủng da đầu cằm phải.
- Ngoài màng cứng vùng trán có dị vật kim loại màu xám kích thước 10 x 15,5cm.
- Tổ chức não đang giai đoạn phân hủy và có màu đỏ.
- Nguyên nhân chết: Suy hô hấp - Trụy tim mạch trên tử thi bị vết thương sọ não.

Tại Công văn số 89/CV-PY ngày 30-11-2020 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng trả lời về thời gian chết của ông Nguyễn Văn T là trong vòng 48 giờ.

Tại Công văn số 13/CV-PY ngày 26-01-2021 của Trung tâm Pháp Y - Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng giải thích kết luận nguyên nhân chết của ông Nguyễn Văn T là do bị vết thương sọ não.

Cơ quan an ninh điều tra đã tiến hành thực nghiệm điều tra, dựng lại hiện trường, kết quả: hiện trường nơi Nguyễn Văn H sử dụng khẩu súng dạng calip tự chế bắn con cheo nhưng đạn không trúng con cheo mà chệch hướng trúng vào đầu anh Nguyễn Văn T làm anh Tuấn tử vong tại khu rừng cây lồ ô, gỗ tạp, mật độ trung bình, có tán lá cây thuộc lô c tiểu khu 289 xã Tân Thanh, huyện Lâm Hà. Vị trí H đứng bắn con cheo đứng có tọa độ X1=525460; Y1=1302885 (ký hiệu số 01) đến vị trí con cheo đứng có tọa độ X2=525465; Y2=1302883 (ký

hiệu số 02) dài 6,4m; vị trí nạn nhân Nguyễn Văn T nằm chết có tọa độ X3=525479; Y3=130213839 (ký hiệu số 03). Từ vị trí Hùng đứng bắn con cheo đến vị trí nạn nhân Tuấn nằm chết có độ dài là 46,2m. Từ vị trí số 01 đến 02 và 03 gần như thẳng hàng (lệch khoảng 05°).

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKSLĐ-P1 ngày 24-02-2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã truy tố Nguyễn Văn H về tội: *“Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”* theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 304 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại bản án số 40/2021/HS-ST; ngày 14-5-2021 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội: *“Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”*.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 304; điểm b khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 08 (Tám) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26-5-2020.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 584; Điều 585; Điều 591 Bộ luật Dân sự năm 2015; buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải bồi thường cho những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của bị hại số tiền 139.200.000đồng (*Một trăm ba mươi chín triệu hai trăm nghìn đồng*).

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải có trách nhiệm cấp dưỡng cho hai con của bị hại là cháu Nguyễn Nguyễn Ngọc A, sinh ngày 10-9-2015 và Nguyễn Ngọc Kiều D, sinh ngày 19-10-2017 với mức cấp dưỡng mỗi cháu là 1.500.000đồng/01tháng. Thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 23-5-2020 cho đến khi các cháu đủ tuổi trưởng thành theo quy định của pháp luật.

“Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác”.

Xử lý vật chứng: Giao kho quân khí Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lâm Đồng quản lý đối với 01 khẩu súng tự chế dài khoảng 105 cm, nòng súng bằng kim loại màu đen dài 69 cm, đường kính nòng 1,6cm; báng bằng gỗ màu nâu đen; 01 nòng súng bằng kim loại màu đen, kích thước dài 74cm, đường kính 1,3cm; 01 báng súng bằng gỗ màu nâu đỏ, gắn phần cò súng bằng kim loại màu đen, tổng chiều dài 50 cm; 03 viên đạn bằng kim loại màu vàng đen, có kích thước: dài 4cm, đường kính 1,1cm trên phần đầu đạn có sáp màu trắng và 02 vỏ đạn

bằng kim loại màu vàng đen, có kích thước: dài 4cm, đường kính 1,1cm; 05 viên đạn bằng kim loại màu vàng đen, có kích thước: dài 4cm, đường kính 1cm trên phần đầu đạn có sáp màu trắng chưa qua sử dụng; 01 vỏ đạn bằng kim loại màu vàng đen, có kích thước: dài 4cm, đường kính 1cm và 01 vật kim loại màu xám kích thước 10mm x 15,5 mm. Theo lệnh nhập kho số 03-VC/LNK -2020 ngày 27-11-2020 và biên bản bàn giao vũ khí, khí tài ngày 27-11-2020.

Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD chứa dữ liệu điện tử là video clip khi phát hiện Nguyễn Văn T chết tại tiểu khu 289 thuộc xã Tân Thanh, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng do chị Nguyễn Thị V giao nộp ngày 13-11-2020.

Áp dụng khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ chai nước coca loại 500ml; 01 thùng catton màu trắng-xanh; 01 phiếu xét nghiệm máu; 01 kết quả xét nghiệm máu; 01 tấm phim chụp bàn chân, 01 đơn thuốc mang tên Nguyễn Văn Hùng, 02 đôi giày vải màu đen, sọc đỏ nhãn hiệu Bình Minh; 01 quần vải màu xám đã qua sử dụng; 01 đèn pin màu xanh (loại đèn pin mang trên đầu) có dây đeo màu đen, đã qua sử dụng; 01 túi vải màu nâu đen, nhãn hiệu SHIMANO có dây đeo đã qua sử dụng (bên trong có 01 chai dầu gió, 03 cục pin tiểu hiệu PINACO, 01 gói thuốc lá ngựa đỏ bên trong còn 04 điếu); 01 túi vải có dây dài màu xanh đen và 03 áo vải dài tay màu trắng; 01 túi xách bằng da màu nâu nhãn hiệu Kulnzo Jingpin; 01 khúc gỗ màu nâu đỏ, kích thước dài 23cm, bên trên có gắn một chiếc ốc màu trắng; 01 khúc gỗ kích thước dài 09cm, rộng 05cm, màu nâu, ở giữa có một lỗ trống tròn đường kính 01cm; 01 bịch nylon bên trong chứa 48 viên kim loại màu vàng, kích thước 0,3cm; 01 đoạn kim loại màu đen, kích thước dài 03cm, đường kính 0,2cm; 01 đoạn kim loại màu đen (bị rỉ sét), kích thước dài 07cm, ở giữa có lõi trống, đường kính 0,1cm; 01 đoạn kim loại màu trắng, kích thước dài 13cm, đường kính 01cm.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia 225 màu đen; 01 điện thoại di động hiệu ITEL-S13 Pro màu đỏ.

Tuyên trả cho những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của bị hại 01 ĐTDD hiệu Iphone 6s màu hồng; 01 ĐTDD hiệu Intel màu đen.

(Tất cả có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 02-3-2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà).

Bản án còn tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 24-5-2021 bà Nguyễn Thị H, bà Vũ Thị T, ông Nguyễn Văn T kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm đã xét xử; không thắc mắc, khiếu nại gì thêm; đại diện bị hại thay đổi kháng cáo, rút kháng cáo phần trách nhiệm dân sự và yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn Hùng nhưng không xuất trình được chứng cứ nào mới.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự; đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo về phần trách nhiệm dân sự; Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2021/HS-ST, ngày 14-5-2021 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng có hiệu lực pháp luật về phần trách nhiệm dân sự;

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của đại diện bị hại; sửa bản án sơ thẩm; tăng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn H, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H mức án từ 09 năm tù đến 10 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ lời khai của bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở xác định:

Bị cáo H và anh Nguyễn Văn T có mối quan hệ hàng xóm láng giềng và thân thiết với nhau. Ngày 22-5-2021, sau khi từ nhà bố mẹ về, anh Tuấn đã đến nhà H và rủ H cùng đi săn với T. Đến khoảng 21 giờ ngày 22-5-2020, Hùng và anh T mỗi người mang theo một khẩu súng và đạn tự chế đi săn bắn thú rừng tại tiểu khu 289 thuộc xã Tân Thanh, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Tại khu rừng này có cây rừng rậm rạp, tầm nhìn bị che khuất, mỗi người đi một hướng tìm thú. Bị cáo H phát hiện một con cheo cách 6,4m nên đã soi đèn pin thẳng vào mắt con cheo và giương súng nhắm về hướng con cheo bắn nhưng không trúng con cheo mà đạn chệch hướng trúng vào đầu của anh T. Hậu quả làm anh T tử vong do vết thương sọ não dẫn đến suy hô hấp - trụy tim mạch.

[2] Xét kháng cáo của đại diện bị hại: Đơn kháng cáo gửi trong hạn luật định và đúng quy định nên được xem xét.

Bị cáo Nguyễn Văn H là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ và sử dụng trái phép vũ khí quân dụng là hành vi vi phạm pháp luật và nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thấy trước được hậu quả có thể xảy ra; nhưng chỉ vì mục đích để thỏa mãn đam mê cá nhân mà bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp

luật, đã xâm phạm trật tự an toàn công cộng và làm chết 01 người, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân.

Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố Nguyễn Văn H phạm tội “*Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*”; áp dụng điểm c khoản 2 Điều 304; điểm b khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 08 năm tù và tuyên về trách nhiệm dân sự là đúng người, đúng tội.

Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện hợp pháp người bị hại cũng thừa nhận giữa bị cáo và người bị hại có mối quan hệ hàng xóm, láng giềng thân thiết, từ trước đến nay không có mâu thuẫn gì nhưng khi xảy ra sự việc bị cáo đã không thành thật nên yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn H và rút kháng cáo về phần trách nhiệm dân sự.

Xét thấy yêu cầu kháng cáo tăng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn H thì đại diện hợp pháp người bị hại không xuất trình được chứng cứ nào mới nên kháng cáo của đại diện hợp pháp người bị hại không có cơ sở để xem xét; do đại diện hợp pháp người bị hại rút kháng cáo về phần trách nhiệm dân sự nên căn cứ Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo về phần trách nhiệm dân sự là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự; đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của đại diện hợp pháp người bị hại về phần trách nhiệm dân sự; Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2021/HS-ST, ngày 14-5-2021 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng có hiệu lực pháp luật về phần trách nhiệm dân sự kể từ ngày 17-9-2021.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp người bị hại về phần hình phạt; giữ nguyên bản án sơ thẩm;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội: “*Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 304; điểm b khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 08 (Tám) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26-5-2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 584; Điều 585; Điều 591 Bộ luật Dân sự năm 2015; buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải bồi thường cho những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất

của người bị hại số tiền 139.200.000đồng (*Một trăm ba mươi chín triệu hai trăm nghìn đồng*).

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải có trách nhiệm cấp dưỡng cho hai con của người bị hại là cháu Nguyễn Nguyễn Ngọc A, sinh ngày 10-9-2015 và Nguyễn Ngọc Kiều D, sinh ngày 19-10-2017 với mức cấp dưỡng mỗi cháu là 1.500.000đồng/01tháng. Thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 23-5-2020 cho đến khi các cháu đủ tuổi trưởng thành theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1- TANDTC;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng KTNV&THA;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- TAND huyện Lâm Hà;
- VKSND huyện Lâm Hà;
- NTG Công an huyện Lâm Hà;
- Cơ quan CSĐT huyện Lâm Hà;
- Chi cục THADS huyện Lâm Hà;
- NTG Công an huyện Lâm Hà;
- Bị cáo; Đại diện người bị hại;
- Lưu hồ sơ; Án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Duy Hoài